

Số: 01/2023/QĐCNHGT-DS

Tân Lạc, ngày 05 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Bùi Văn L và bà Bùi Thị T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 13 tháng 12 năm 2022 của ông Bùi Văn L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 12 năm 2022, về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông **Bùi Văn L**, sinh năm 1963; địa chỉ: Xóm A, xã P, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Người bị kiện: Bà **Bùi Thị T**, sinh năm 1976; địa chỉ: Xóm T, xã N, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 12 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

Bà Bùi Thị T có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền nợ gốc là 95.000.000đồng (*chín mươi lăm triệu đồng*) cho ông Bùi Văn L.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, nếu người phải thi hành án không chịu trả các khoản nợ nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả và theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- THADS huyện Tân Lạc;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hà Thị Yến